

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 28-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Ngọc L

Ông Phạm Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Minh T (Tên gọi khác: Heo, Cu Heo), sinh năm 1999 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn) 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1971 và bà Trương Thị Tuyết N, sinh năm 1976; có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án: 01, Tòa án nhân dân thị xã Phước Long xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về Tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 01/6/2022, bị cáo chưa chấp hành xong bản án; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Trường L, sinh năm 1998, trú tại: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Anh Từ Văn Q, sinh năm 1997, trú tại: Thôn 5, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 29/12/2022 Trần Minh T nhận được điện thoại của Hải nhờ T mua dùm 07 hộp pháo hoa loại 49 ống/hộp, Hải sẽ trả tiền công cho T là 1.000.000 đồng thì T đồng ý. Sáng ngày 30/12/2022, T một mình đến huyện Bù Đốp tìm mua pháo, khi đến nơi T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) chạy xe ô-m, T hỏi mua 07 hộp pháo hoa loại 49 ống thì người đàn ông này đồng ý bán với giá 4.200.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, T đứng đợi, khoảng 20 phút sau người đàn

ông quay lại đưa cho T 01 thùng các tông nói bên trong có 07 hộp pháo hoa, T kiểm tra xong thì trả cho người đàn ông trên số tiền 4.200.000 đồng rồi chở pháo hoa về nhà tại thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cất giấu. Sau đó, T gọi điện cho Hải, Hải hẹn mang pháo tới quán cà phê Lan Rừng tại khu phố 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long để giao pháo thì T đồng ý. Do không có xe nên đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại nhờ Lê Trường L đến chở T đi Phước Bình giao hàng thì L đồng ý. Sau đó, Lê Trường L điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, biển số 93H1-285.37 đến nhà T, khi đến nơi T nói L ngồi phía sau ôm giúp T thùng hàng rồi T chở L đến quán cà phê Lan Rừng thuộc khu phố 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long để giao hàng cho Hải, trên đường đi thì bị lực lượng Công an phường Long Phước, thị xã Phước Long kiểm tra phát hiện bên trong thùng các tông mà L đang ôm có chứa 07 khối hộp lập phương, bên ngoài bọc giấy có nhiều màu sắc trên nhãn mác có in chữ “KS4-4911A” cùng nhiều chữ nước ngoài khác, T khai nhận 07 khối lập phương trên là pháo hoa (pháo nổ) nên lực lượng Công an đã đưa T và L cùng tang vật về trụ sở Công an để làm việc. Công an phường Long Phước đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Minh T, niêm phong toàn bộ số pháo hoa trên và chuyển hồ sơ cùng tang vật, phương tiện, đối tượng vi phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng, có số thuê bao 0866.39.40.41; 07 khối hộp hình lập phương đã được niêm phong; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển số 93H1-285.37.

Theo kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 07 khối hình hộp có cùng kích thước 17x17x10cm, bên ngoài dán giấy có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn, đường kính 2,4cm, cao 10cm gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 11,8 kilôgam.

Ngày 06/01/2023, Trần Minh T bị khởi tố bị cáo để điều tra.

Bản cáo trạng số 21/CTr-VKS ngày 17/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Trần Minh T về “Tội vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Minh T về Tội vận chuyển hàng cấm; Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Trần Minh T phạm Tội vận chuyển hàng cấm và xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của Bản án số 25 ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng, có số thuê bao 0866.39.40.41 là công cụ phạm tội và nên đề nghị tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước; 05

khối hộp hình lập phương sau giám định có tổng trọng lượng 8,4 kilôgam là tang vật của vụ án nên đề nghị cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Từ Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của Từ Văn Q và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Từ Văn Q theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, tại tuyến đường liên khu đoạn qua quán cà phê Lan Rừng thuộc khu 2, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, bị cáo T có hành vi sử dụng xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen đỏ, biển số 93H1-285.37 vận chuyển thuê 07 hộp pháo hoa lậu loại 49 ống/hộp có trọng lượng 11,8 kilôgam từ huyện Bù Đốp đến thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước cho một người tên Hải (không rõ nhân thân, lai lịch) với tiền công là 1.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi bất chính bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội vận chuyển hàng cấm, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Ngày 01/6/2022, bị cáo T bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về Tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo Bản án số 25/2022/HSST, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đỏ đen, biển số 93h1-285 do anh Từ Văn Q đứng tên chủ sở hữu, anh Q không biết việc Lê Trường L lấy xe và đưa cho T dùng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã trả cho chủ sở hữu là phù hợp, đúng quy định.

01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng, kèm theo sim điện thoại là công cụ phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

05 khối hộp hình lập phương sau giám định có tổng trọng lượng 8,4 kilôgam là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo chưa nhận được tiền công từ Hải nên không có thu lợi bất chính nên không xem xét giải quyết.

[8] Đối với đối tượng tên Hải có hành vi thuê bị cáo T vận chuyển hàng cấm và đối tượng bán hàng cấm cho bị cáo T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Lê Trường L, bị cáo T và L đều thống nhất thừa nhận L không biết bên trong thùng các tông Thiện nhờ ôm phía sau chứa gì nên không có cơ sở xử lý.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T (tên gọi khác: Heo, Cu Heo) phạm “Tội vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T (tên gọi khác: Heo, Cu Heo) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại Bản án số 25/2022/HSST ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, hình phạt chung bị cáo Trần Minh T (tên gọi khác: Heo, Cu Heo) phải chấp hành là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2022, được khấu trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 25/02/2022 đến ngày 01/6/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6 đã qua sử dụng, kèm theo sim điện thoại.

Tịch thu tiêu hủy 05 khối hộp hình lập phương sau giám định có tổng trọng lượng 8,4 kilôgam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Trường L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/4/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Từ Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQ CSĐT Công an Tx. Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân